Phụ lục số 01

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC- UBND ngày 11/2026 của UBND xã Cẩm Giàng)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026			Ước thu năm 2026	Tỷ lệ đạt năm 2026 (TH/KH)	Ghi chú
		Tổng thu NSNN trên địa bàn					
		DT giao đầu năm	thu đến 16/11/2026	Tỷ lệ hoàn thành			
A	*B*	*7*					
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	**248.742**	**664.479**	**267%**	**684.401**	**275%**	
I	**Thu nội địa**	**90.711**	**446.426**	**492%**	**457.950**	**505%**	
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	40.340	117.261	291%	127.261	315%	Điều tiết thu
2	Lệ phí trước bạ	11.500	8.519	74%	8.819	77%	Lệ phí trước bạ nhà đất 100% cấp xã, còn lại 50%
3	Thuế sử dụng đất nông nghiệp						
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	530	575	108%	600	113%	100%
5	Thuế thu nhập cá nhân						
6	Thuế bảo vệ môi trường						
7	Phí, lệ phí	150	459	306%	470	313%	100%
8	Tiền sử dụng đất	32.436	302.640	933%	302.800	934%	40%
9	Thu tiền thuê đất, mặt nước	3.610	9.296	258%	9.800	271%	40%
10	Thu tiền sử dụng khu vực biển						
11	Thu từ bán tài sản nhà nước						
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước						
13	Thu khác ngân sách	500	7.037	1407%	7.500	1500%	Trong đó NS xã 100%
14	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản						
15	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	1.645	639	39%	700	43%	100%
II	**Thu viện trợ**						
III	**Thu chuyển nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang**						
IV	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**158.031**	**218.053**	**138%**	**226.451**	**143%**	
1	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	156.951	150.000	96%	156.951	100%	
2	Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.080	68.053	6301%	69.500	6435%	